

THƯ MỜI

(THAM DỰ HỘI NGHỊ KHOA HỌC LẦN THỨ XV HỘI TIẾT NIỆU-THẬN HỌC VN)

Kính gửi:

BCH Hội Tiết niệu-Thận học Việt Nam cùng Sở y tế Ninh Bình trân trọng kính mời Quý đến tham dự Hội nghị khoa Khoa học toàn quốc lần thứ XV của Hội Tiết Niệu-Thận Học VN, lần thứ VII VUNA-North.

1. THỜI GIAN HỘI NGHỊ: Hội nghị diễn ra trong 2 ngày.

Thứ 6 ngày 17 tháng 12 năm 2021 và Thứ 7 ngày 18 tháng 12 năm 2021.

2. TỔ CHỨC VÀ ĐỊA CHỈ HỘI NGHỊ:

- Hội nghị được tổ chức kết hợp cả trực tiếp (offline) và trực tuyến (online).

- Hội nghị và xem mô thị phạm tại: KS Ninh Bình LEGEND, số 177 Đường Lê Thái Tổ, Khu đô thị Xuân Thành, TP Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình; ĐT: 02293899880. Email: info@ninhbinhlegendhotel.com

- Mô thị phạm: BVĐK Ninh Bình; Số 80 Tuệ Tĩnh, P Nam Thành, TP Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình.

3. CHỦ ĐỀ HỘI NGHỊ:

- Các tiến bộ mới trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý Tiết niệu, Thận học, Nam khoa và Ghép thận (Bệnh lý tuyến tiền liệt, LUTS, bệnh thận cấp và mạn, ghép thận, nhiễm khuẩn niệu, loạn cương dương và loạn xuất tinh)

- Can thiệp ít xâm lấn trong Tiết niệu và Thận học (PNCL, nội soi & NS ống mềm, ROBOT, LASER, Luồng cực)

4. HÌNH THỨC THAM DỰ:

- Tham dự trực tiếp (offline): Đại biểu tham dự theo đầu mỗi công ty mời hoặc qua email: vuna.north@gmail.com, hoặc BS Thế, ĐT: 0983452468. Email: kimlan030506@gmail.com; dongcothe@yahoo.com.

- Tham dự trực tuyến (online): Đại biểu tham dự theo đầu mỗi công ty mời hoặc qua Link: <https://bit.ly/3jMJAeg>, số ĐT 0374528986, hoặc mã QR CODE.

8. THÔNG TIN VỀ HỘI NGHỊ:

Chương trình được cập nhật trên: <http://www.tietnieuthanhochue.com/>, Facebook: <https://www.facebook.com/VUNA.North/>

Hội tổ chức xe đưa đón BS đi về trong ngày theo một số tuyến phía Bắc như Hà Nội-Hà Nam-Ninh Bình.

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2021

CHỦ TỊCH HỘI TIẾT NIỆU-THẬN HỌC VIỆT NAM



PGS.TS. Lê Đình Khánh

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ

(Kết hợp trực tiếp-offline và trực tuyến-online, chương trình còn cập nhật đến ngày diễn ra hội nghị)

NGÀY 17 THÁNG 12 NĂM 2021

SÁNG 08h00- 9h45	<p>(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 4 TỔNG QUAN TIẾT NIỆU Chủ tọa: PGS.TS. Vũ Lê Chuyên, PGS.TS. Lê Đình Khánh, TS. Vũ Mạnh Dương, PGS.TS. Nguyễn Tuấn Vinh</p> <p>1. Cập nhật điều trị ung thư TTL Guideline EAU-2021 Lê Đình Khánh, BV ĐHYD Huế</p> <p>2. Liệu pháp kết hợp thuốc trong điều trị LUTS/PBH: cập nhật qua Guideline EAU-2021 Nguyễn Tuấn Vinh, BV Bình Dân</p> <p>3. Cập nhật điều trị bằng quang tăng hoạt theo Guideline EAU-2021 Đỗ Đào Vũ, BV Bạch Mai</p> <p>4. Cập nhật thông tin về Hội chứng đường tiểu dưới ở phụ nữ (Female LUTS) theo EAU Guideline 2021 Nguyễn Văn Ân, BV ĐHYD TP HCM</p>	<p>H.Trường: Sunflower 3 TỔNG QUAN GHÉP THẬN Chủ tọa: GS.TS. Trần Ngọc Sinh, PGS.TS. Bùi Văn Mạnh, PGS.TS. Thái Minh Sâm, PGS.TS. Hà Phan Hải An</p> <p>1. Cập nhật Điều trị dẫn nhập (Induction therapy) ở BN ghép thận Bùi Văn Mạnh, BV103</p> <p>2. Tổng quan nhiệm khuẩn trên bệnh nhân ghép thận Thái Minh Sâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>3. Ghép thận: Thành tựu và thách thức Thái Minh Sâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>4. Chiến lược điều trị chung và điều chỉnh ức chế miễn dịch ở bệnh nhân ghép tạng đặc bị COVID-19: cập nhật 2021 Bùi Văn Mạnh, BV 103</p>	(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 2 TỔNG QUAN THẬN HỌC & NAM KHOA Chủ tọa: GS.TS. Võ Tam, PGS.TS. Đỗ Gia Tuyền, PGS. TS. Trần Thị Bích Hương, BSKC2.Tạ Phương Dung	<p>H.Trường: Lavender 2 XEM MÔ Điều hành: PGS.TS. Lê Đình Khánh, TS. Phạm Ngọc Hùng, PGS.TS. Trần Đức</p> <p>C.Đề: - Tán sỏi NS ống mềm - Bóc nhân tuyến TL - NS ống mềm u bàng quang và cắt cả khối với dao lưỡng cực</p>	(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sacura 2 + Sacura 3 XEM MÔ Điều hành: P G S . T S . Đỗ Trường Thành, PGS. TS. Hoàng Long	
9h45- 10h00	Giải lao, teabreak					
10h00- 11h45	<p>(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 4 C.Đề: LUTS/BPH Chủ tọa: PGS.TS. Ngô Xuân Thái, PGS. TS. Đỗ Đào Vũ, PGS. TS. Nguyễn Văn Ân</p> <p>1. Cập nhật từ khuyến cáo của EAU-2021 trong lựa chọn thuốc ức chế Alpha 1 trong điều trị LUTS/BPH Ngô Xuân Thái, ĐHYD HCM</p> <p>2. Tối ưu hóa trong điều trị LUTS/PBH trên BN cao tuổi Đỗ Đào Vũ, BV Bạch Mai</p> <p>3. Cân nhắc hiệu quả và tính an toàn của các thuốc nhóm ức chế Alpha 1 trong điều trị LUTS/BPH Đỗ Anh Toàn, BV Bình Dân</p> <p>4. Khảo sát tần suất các triệu chứng trong bàng quang tăng hoạt Lê Trương Tuấn Đạt, ĐHYD HCM</p> <p>5. Đánh giá niệu động học ở bệnh nhân LUTS Nguyễn Đặng Đình Thi, BV Khánh Hoà</p>	<p>H.Trường: Sunflower 3 C.Đề: Ghép thận Chủ tọa: TS. Dư Thị Ngọc Thu, TS. Lê Nguyễn Vũ, BSKC2. Hoàng Khắc Chuẩn</p> <p>1. Vai trò của hệ thống điều phối trong hiến và ghép tạng Dư Thị Ngọc Thu, BV Chợ Rẫy</p> <p>2. Ghép thận từ NCCN tại BV Việt Đức giai đoạn 2010-2020: kết quả và tiên lượng Lê Nguyễn Vũ, BV Việt Đức</p> <p>3. Ghép thận đôi chéo người hiến: Kết quả tại Bệnh viện Chợ Rẫy Lý Hoài Tâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>4. Ghép thận không tương hợp nhóm máu Hoàng Khắc Chuẩn, BV Chợ Rẫy</p> <p>5. Chăm sóc bệnh nhân sau ghép thận trong thời đại COVID-19 (TQ) Hoàng Khắc Chuẩn, BV Chợ Rẫy</p> <p>6. Kết quả ghép thận từ người hiến tạng tìm ngừng đập Nguyễn Trọng Hiền, BV Chợ Rẫy</p>	(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 2 C.Đề: Bệnh thận mạn tính Chủ tọa: PGS.TS. Đinh Thị Kim Dung, PGS.TS. Đặng Thị Việt Hà, TS. Nguyễn Thu Hương	<p>H.Trường: Lavender 1 C.Đề: Robot Chủ tọa: PGS.TS. Vũ Lê Chuyên, PGS. TS. Nguyễn Phúc Cẩm Hoàng, PGS. TS. Thái Minh Sâm</p> <p>1. So sánh phẫu thuật cắt tuyến tiền liệt tận gốc có Robot hỗ trợ với nội soi ổ bụng tiêu chuẩn: Kinh nghiệm tại BV Bình Dân Nguyễn Phúc Cẩm Hoàng, BV Bình Dân</p> <p>2. Nhân 1 trường hợp phẫu thuật robot cắt thận tận gốc điều trị bướu thận lớn trên bệnh nhân có thận hình móng ngựa. Đỗ Lệnh Hùng, BV Bình Dân</p> <p>3. Phẫu thuật robot cắt bướu thận nằm cạnh rốn thận: thách thức nhưng khả thi Đỗ Lệnh Hùng, BV Bình Dân</p>	<p>H.Trường: Lavender 2 XEM MÔ Điều hành: PGS.TS. Lê Đình Khánh, TS. Phạm Ngọc Hùng, PGS.TS. Trần Đức</p> <p>C.Đề: - Tán sỏi NS ống mềm - Bóc nhân tuyến TL - NS ống mềm u bàng quang và cắt cả khối với dao lưỡng cực</p>	H.Trường: Sacura 2 + Sacura 3 XEM MÔ Điều hành: P G S . T S . Đỗ Trường Thành, PGS. TS. Hoàng Long

	<p>6. Đánh giá tác dụng cải thiện rối loạn tiêu tiện của viên nén Icthiu khang trên bệnh nhân có hội chứng bàng quang tăng hoạt nguyên phát (OAB) Vũ Minh Hoàn, BVYHCHTN</p> <p>7. Đánh giá tác nghẽn đường ra bàng quang ở nam giới có triệu chứng đường tiết niệu dưới bằng đo độ dày thành bàng quang trên siêu âm. Lê Đình Đạm, ĐHYD Huế</p> <p>8. FOBIC giới thiệu và thảo luận</p>	<p>7. Mối liên quan giữa Beta-2 microglobulin huyết thanh với tổn thương thận ở BN đái tháo đường típ 2 Nguyễn Thị Bích Chi, BV Đà Nẵng</p> <p>8. Báo cáo ca lâm sàng: Ghép thận ở bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối sau nhiễm COVID-19 Lê Thị Tiến, BV Đà Nẵng</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>5. Khảo sát nồng độ acid folic và vitamin B12 huyết tương ở BN cao tuổi thận nhân tạo chu kỳ Phan Bá Nghĩa, BV 103</p> <p>6. Khảo sát nồng độ hs-CRP huyết tương ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 có bệnh thận mạn Đỗ Mạnh Hà, BV 103</p> <p>7. Một số đặc điểm tổn thương gan ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối chuẩn bị ghép thận Lê Thị Hồng Vũ, BV115</p> <p>8. Can thiệp dinh dưỡng trên bệnh nhân bệnh thận mạn: cập nhật KDOQI 2020 Nguyễn Nguyệt Thu, BV BM</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>4. Phẫu thuật với hỗ trợ robot cắt tuyến tiền liệt tận gốc bảo tồn khoang Retzius trong điều trị UTTTL: kết quả bước đầu qua 07 trường hợp. Đỗ Anh Toàn, BV Bình Dân</p> <p>5. Kết quả PTNS có hỗ trợ robot cắt tuyến tiền liệt tận gốc tại BV Chợ Rẫy Nguyễn Thái Hoàng, BV Chợ Rẫy</p> <p>6. PTNS có hỗ trợ robot cắt thận để ghép từ người hiến sống Thái Minh Sâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>7. Kết quả PTNS có hỗ trợ robot trong cắt một phần thận điều trị bướu thận Thái Minh Sâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>8. Thảo luận</p>		
TRUA 11h45-13h30	<p>Ăn trưa, Hội thảo vệ tinh: GOSERELIN 10,8mg - Nói dài hành trình tại Việt Nam trong nền tảng điều trị mọi giai đoạn ung thư tuyến tiền liệt</p>	<p>Ăn trưa, Hội thảo vệ tinh: Phối hợp liên chuyên khoa trong quản lý ung thư tuyến tiền liệt</p>	<p>Ăn trưa, Hội thảo vệ tinh: Những bệnh lây truyền qua đường tình dục phổ biến hiện nay - Tác nhân Lậu và Chlamydia</p>	<p>Ăn trưa, Hội thảo vệ tinh: Thế hệ tiếp theo cho PT ít xâm lấn với hệ thống daVin Ci, chia sẻ kinh nghiệm PT hỗ trợ Robot trong tiết niệu</p>	<p>Ăn trưa, Hội thảo vệ tinh: “KARL STORZ - One name all solutions: Giải quyết mọi vấn đề liên quan đến hệ tiết niệu</p>	<p>Ăn trưa, Hội thảo vệ tinh: Acutech và các kỹ thuật cao trong tiết niệu</p>

CHIỀU NGÀY 17 THÁNG 12 NĂM 2021

13h30-15h00	<p>(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 4 C.Đề: Ung thư BQ, TTL Chủ tọa: PGS.TS. Trần Đức, PGS.TS. Trần Văn Hình, TS. Nguyễn Thị Hương Giang, TS. Trần Thanh Huyền 1. Vai trò của các thuốc nội tiết mới trong UTTTL giai đoạn tiến xa: Một thập kỉ nhìn lại và tương lai Nguyễn Thị Hương Giang, BV K 2.Kết quả cắt nội soi lưỡng cực điều trị ung thư nóng bàng quang Trần Văn Hình, HVQY 3. Nhận xét một số đặc điểm của bệnh nhân ung thư bàng quang tiến triển Nguyễn Việt Hiếu, BV 108</p>	<p>H.Trường: Sunflower 3 C.Đề: Laparo Chủ tọa: PGS.TS. Đàm Văn Cương, TS. Phạm Ngọc Hùng TS. Châu Quý Thuận, TS. Nguyễn Minh Tuấn, 1. PTNS SPM bóc bạch mạch quanh thận điều trị đái đường cháp: nhân 2 trường hợp tại BV Thanh Nhân Nguyễn Văn Trường, BV Thanh Nhân 2. Đánh giá kết quả của phẫu thuật nội soi cắt bướu bảo tồn thận trong điều trị ung thư thận giai đoạn T1bNoMo. Phạm Phú Phát, BV Bình Dân</p>	<p>(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 2 C.Đề: Nhiễm khuẩn niệu Chủ tọa: PGS.TS. Nguyễn Khoa Hùng, TS. Nguyễn Việt Cường, TS. Nguyễn Bách, TS. Đỗ Ngọc Sơn 1. Đặc điểm và điều trị nhiễm khuẩn huyết cấy máu dương tính ở BN thận nhân tạo chu kỳ tại BV Thống Nhất Nguyễn Bách, BV Thống Nhất 2. Khảo sát tỷ lệ tuân thủ kháng sinh dự phòng quanh phẫu thuật nội thận nhân tạo sau thực hiện giám sát sử dụng kháng sinh Nguyễn Phúc Cẩm Hoàng, BV Bình Dân</p>	<p>H.Trường: Lavender 1 C.Đề: Endoscopy & Nam khoa Chủ tọa: PGS.TS. Vũ Nguyễn Khải Ca, PGS. TS. Nguyễn Trường An, TS. Nguyễn Nhật Minh, 1. Đánh giá kết quả sớm kỹ thuật bóc nhân tuyến tiền liệt bằng LASER THULIUM qua ngã niệu đạo Duang Hoàng Lân, BV Bình Dân 2. Bóc trọn khối bướu tuyến tiền liệt bằng dụng cụ điện lưỡng cực: kinh nghiệm ban đầu Nguyễn Lê Quý Đông, BV Bình Dân 3. Đánh giá sớm kết quả bóc nhân TTL bằng laser holmium điều trị bướu lành TTL thể tích lớn Hồ Xuân Tuấn, BV Bình Dân</p>	<p>H.Trường: Lavender 2 XEM MỒ Điều hành: PGS.TS. Lê Đình Khánh, TS. Phạm Ngọc Hùng, PGS.TS. Trần Đức C.Đề: - Tán sỏi NS ống mềm - Bóc nhân tuyến TL - NS ống mềm u bàng quang và cắt cả khối với dao lưỡng cực</p>	<p>H.Trường: Sacura 2 + Sacura 3 XEM MỒ Điều hành: P G S . T S . Đỗ Trường Thành, PGS. TS. Hoàng Long C.Đề: - Tán sỏi qua da - Tán sỏi NS ống mềm - HoLEP - Đặt Stent niệu quản</p>
--------------------	--	---	--	--	---	---

<p>4. Điều trị ung thư TTL giai đoạn kháng cắt tinh hoàn đã di căn có gì mới? Nguyễn Thị Hương Giang, Bệnh viện K</p> <p>5. Vai trò của liệu pháp nội tiết mới (NHT) trong điều trị ung thư TTLgiai đoạn kháng cắt tinh hoàn đã di căn. Nguyễn Phúc Nguyễn, BV Bình Dân</p> <p>6. Đánh giá tính an toàn, kết quả giải phẫu bệnh của kỹ thuật cắt trọn bướu bàng quang qua ngã niệu đạo Trịnh Nguyễn Bách, BV Bình Dân</p> <p>7. Vai trò của sinh học phân tử trong chẩn đoán chính xác ung thư tuyến tiền liệt? Trần Thị Thanh Huyền, BV Vinmec</p> <p>8. Thảo luận</p>	<p>3. Ứng dụng PTNS 3D trong điều trị các bệnh lý niệu khoa tại BVTW Huế Phạm Ngọc Hùng, BV TƯ Huế</p> <p>4. Phẫu thuật nội soi cắt bướu vùng rốn thận: thử thách và giới hạn. Trang Võ Anh Vinh, BV Bình Dân</p> <p>5. PTNS cắt TTL tận gốc: kết quả 40 trường hợp Trang Võ Anh Vinh, BV Bình Dân</p> <p>6. Một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị u tuyến thượng thận bằng PTNS ổ bụng tại BV TƯQĐ 108 Trần Đức Dũng, BV 108</p> <p>7. Kết quả PTNS qua phúc mạc cắt một phần thận tại BV Chợ Rẫy Nguyễn Thành Tuấn, BV Chợ Rẫy</p> <p>8. Đánh giá kết quả sử dụng ống dẫn đê đặt stent double-J niệu quản trong phẫu thuật nội soi lấy sỏi bể thận, niệu quản Đình Trường Sơn, BV VN-CB Đờng Hới</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>3. Đánh giá tình hình sử dụng kháng sinh điều trị tại một số khoa ngoại BV Bình Dân sau khi triển khai chương trình quản lý kháng sinh. Nguyễn Phúc Cẩm Hoàng, BV Bình Dân</p> <p>4. Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ của sốt và hội chứng đáp ứng viêm hệ thống sau nội soi niệu quản điều trị sỏi niệu quản Nguyễn Khoa Hùng, BV TƯ Huế</p> <p>5. Khảo sát tính kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn đường tiết niệu Trần Anh Đào, BVĐK Nghệ An</p> <p>6. Kết quả chẩn đoán và điều trị áp xe TTL tại BV Chợ Rẫy Nguyễn Hoài Phan, BV Chợ Rẫy</p> <p>7. Đánh giá kết quả chẩn đoán và điều trị viêm thận bể thận cấp tại BV Chợ Rẫy Đỗ Văn Công, BV Chợ Rẫy</p> <p>8. Đặc điểm dịch tế học lâm sàng và xét nghiệm của ^v trường hợp nhiễm khuẩn tiết niệu do E.coli tại BV Sân-Nhi Nghệ An Lê T. Thanh Huyền, ĐHYK Vinh</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>4. PTNS cắt một phần thận sử dụng IndoCyanine Green Nguyễn Thành Tuấn, BV Chợ Rẫy</p> <p>5. Đánh giá kết quả phẫu thuật thắt ống phúc tinh mạc qua da dưới nội soi hỗ trợ. Nguyễn Nhật Minh, ĐHYD Huế</p> <p>6. Khảo sát ảnh hưởng chức năng tình dục ở bệnh nhân nam giới sau tán sỏi niệu quản nội soi có đặt thông JJ. Nguyễn Nhật Minh, ĐHYD Huế</p> <p>7. Đánh giá kết quả cắt bao quy đầu bằng dụng cụ khâu nối tự động Võ Đình Phú, BVĐK Bình Dương</p> <p>8. Thảo luận</p>	
---	---	---	---	--

15h00-15h15	Giải lao, tea break
-------------	---------------------

15h15-17h15	<p>H.Trường: Sunflower 4 C.Đề: NSOM & Endoscopy Chủ tọa: PGS.TS. Hoàng Long, PGS. Lê Đình Khánh, PGS.TS. Vũ Sơn, TS. Đỗ Ngọc Sơn</p> <p>1. Ứng dụng ống soi mềm sử dụng một lần trong điều trị sỏi thận tại BVTW Huế Phạm Ngọc Hùng, BV TƯ Huế</p> <p>2. Khảo sát một số yếu tố liên quan đến khả năng đào thải sỏi sau tán sỏi niệu quản bằng Laser Lê Đình Khánh, ĐHYD Huế</p> <p>3. Khảo sát sự đào thải sỏi ở bệnh nhân mang thông JJ sau tán sỏi nội soi điều trị sỏi niệu quản Võ Minh Nhật, BV ĐHYD Huế</p> <p>4. Kết quả nội soi ống mềm ngược dòng tán sỏi thận bằng laser không đặt stent niệu quản trước mổ tại BVĐKQT Vinmec Vũ Ngọc Thắng, BV Vinmec HN</p>	<p>H.Trường: Sunflower 3 C.Đề: Tán sỏi qua da & TN chung Chủ tọa: PGS.TS. Đỗ Trường Thành, TS. Dương Văn Trung, PGS.TS. Nguyễn Trường An, TS. Trương Văn Căn</p> <p>1. Kết quả tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ tư thể nằm nghiêng điều trị sỏi dài dưới - kinh nghiệm trên 370 bệnh nhân Dương Văn Trung, BV Bưu Điện</p> <p>2. Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật lấy sỏi thận qua da công nhỏ theo phân loại sỏi của thang điểm Guy's Stone Nguyễn Trường An, ĐHYD Huế</p> <p>3. Lấy sỏi thận qua da đường hầm nhỏ trên thận ghép tư thân bệnh nhân nhi: báo cáo 1 trường hợp Trương Văn Căn, BV TƯ Huế</p>	<p>H.Trường: Sunflower 2 C.Đề: Lọc máu & thiếu máu Chủ tọa: PGS.TS. Đặng Thị Việt Hà, PGS.TS. Hoàng Viết Thắng, TS. Nguyễn Hữu Dũng, TS. Nguyễn Bách</p> <p>1. Những kinh nghiệm và thành tựu về thành lập trung tâm lọc màng bụng được chuyển giao từ BV Bạch Mai Đỗ Gia Tuyền, BV Bạch Mai</p> <p>2. Dapagliflozin trong kỷ nguyên mới điều trị bệnh thận mạn Đỗ Gia Tuyền, BV Bạch Mai</p> <p>3. Thiếu máu ở bệnh nhân bệnh thận mạn tính và ghép thận Đặng Thị Việt Hà, BV Bạch Mai</p> <p>4. Lọc màng bụng tự động bằng máy: xu hướng của thế giới trong điều trị suy thận mạn tính và các bằng chứng lâm sàng Lâm Ngọc Tú</p> <p>5. Bệnh tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt: Quản lý toàn diện dưới góc nhìn nội khoa Hà Phan Hải An, ĐHY HN</p>	<p>H.Trường: Lavender 1 C.Đề: English Chủ tọa: A.Prof Trần Lê Linh Phương, A.Prof Nguyễn Quang, Dr. Phạm Ngọc Hùng, Dr. Basma M'Barek, Dr. Lê Sỹ Trung</p> <p>1. Short course radiotherapy for prostate cancer patients: new standard of care which patients and how to safely apply it? Dr Basma M' Barek, HFV</p> <p>2. Evaluation of result of treatment of kidney stones with single-used digital flexible ureteroscopes at Hue Central Hospital Phạm Ngọc Hùng, ĐHY Hue</p> <p>3. Robotic - assisted Nephroureterectomy and Bladder cuff excision without Patient Repositioning and Robot Redocking Pham Duc Minh, Cho Ray Hos</p> <p>4. Bladder paraganglioma: A report of two cases and review of the literature Tran Anh Vu, Cho Ray Hos</p>	<p>H.Trường: Lavender 2 C.Đề: Nam khoa Chủ tọa: TS. Nguyễn Hoài Bắc, TS. Nguyễn Phương Hồng, ThS. Mai Bá Tiến Dũng, TS. Nguyễn Nhật Minh</p> <p>1. Hội chứng tắc bom thể hang nhân tạo (stick pump syndrome): chẩn đoán và cách xử trí. Nguyễn Nhật Minh, ĐHYD Huế</p> <p>2. Ứng dụng máy siêu âm xách tay hỗ trợ tìm động mạch trong phẫu thuật thắt tĩnh mạch thừng tinh vi phẫu. Nguyễn Nhật Minh, ĐHYD Huế</p> <p>3. Kết quả đặt thẻ hang nhân tạo cho 7 bệnh nhân rối loạn cương nặng tại BV ND 115 Trương Hoàng Minh, BV 115</p> <p>4. Chuyển đoạn giữa nhiễm sắc thể Y và 12 với biểu hiện vô tinh và sinh tinh nửa chừng: Báo cáo trường hợp lâm sàng Lê Đình Hiếu, ĐHYK PNT</p>
--------------------	---	--	--	---	---

<p>5. Kết quả bước đầu điều trị tán sỏi thận bằng nội soi niệu quản ngược dòng ống mềm tại BV GTVT Nguyễn Vũ Minh Thiện, BV GTVT</p> <p>6. Kết quả bước đầu ứng dụng nội soi mềm sử dụng một lần trong điều trị sỏi đường tiết niệu trên tại BV Chợ Rẫy Hoàng Tiến Đạt, BV Chợ Rẫy</p> <p>7. Đánh giá vai trò của nội soi niệu đặt thông JJ trên bệnh nhân viêm thận bể thận cấp tắc nghẽn do sỏi niệu quản Cao Văn Trí, BV Đà Nẵng</p> <p>8. Nghiên cứu triệu chứng không mong muốn ở BN đặt sonde JJ niệu quản tại BV ĐK Thái Bình Vũ Sơn, ĐHYD Thái Bình</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>4. Kết quả bước đầu lấy sỏi thận qua da đường hầm nhỏ hai bên một thì tại BV TUQĐ 108 Nguyễn Tuấn Đạt, BV 108</p> <p>5. Đánh giá kết quả sỏi tán sỏi thận qua da bằng đường hầm nhỏ tại BVQY105 Ngô Tiến Khương, BVQY 105</p> <p>6. Sinh thiết tuyến tiền liệt với kỹ thuật siêu âm hoà ảnh với mpMRI (MRI-USG fusion prostatic biopsy): Xu hướng hiện tại và kinh nghiệm ban đầu qua 24 TH tại BVBD Đỗ Anh Toàn, BV Bình Dân</p> <p>7. Thảo luận</p>	<p>6. Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến tình trạng huyết áp trong ca lọc máu lần đầu của bệnh nhân bệnh thận giai đoạn cuối Khúc Thị Thuý Ngà, ĐHYHN</p> <p>7. Đánh giá tỷ lệ sống còn và thời gian sử dụng thông Tenckhoff ở BN thẩm phân phúc mạc Lê Nho Tinh, BV Chợ Rẫy</p> <p>8. Kết quả ban đầu đặt thông lọc màng bụng qua da theo phương pháp Seldinger Nguyễn Hoàng Tường, BV Chợ Rẫy</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>5. Case report: Management of Penile strangulation using dental drill handpiece at Cho Ray Hospital Dinh Le Quy Van, Cho Ray Hos</p> <p>6. Laparoscopic Pyelolithotomy For Large Renal Stones In A Horseshoe Kidney: A Case Report And Review Of The Literature Ly Hoai Tam, Cho Ray Hos</p> <p>7. Discuss</p>	<p>5. Mất đoạn gr/gr trên nhiễm sắc thể Y kèm bất sản bẩm sinh ống dẫn tinh hai bên: báo cáo 4 trường hợp lâm sàng Lê Đình Hiếu, ĐHYK PNT</p> <p>6. Tần suất và đặc điểm mất đoạn AZF ở nam giới hiếm muộn Lê Đình Hiếu, ĐHYK PNT</p> <p>7. Tỷ lệ mất đoạn AZF trong hội chứng Klinefelter Lê Đình Hiếu, ĐHYK PNT</p> <p>8. Nhân 3 trường hợp biến chứng do tiêm chất lạp vào dưới da dương vật (penile paraffinoma) Hoàng V. Công, BV VNCB</p> <p>9. Thảo luận</p>
<p>TỐI 17h45-18h30</p> <p style="text-align: center;">HỌP BCH VUNA (Legend Meeting, tầng 2, Block A)</p>				
<p>TỐI 18h30-21h00</p> <p style="text-align: center;">GALA DINNER (Hội trường Sacura tầng 2)</p>				

SÁNG NGÀY 18 THÁNG 12 NĂM 2021

<p>SÁNG 8h00-9h45</p>	<p>(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 4 C.ĐỀ: LUTS/BPH Chủ tọa: PGS.TS. Hoàng Văn Tùng, PGS.TS. Nguyễn Quang, PGS.TS. Nguyễn Hoàng Anh, TS. Nguyễn Thị Bích Ngọc</p> <p>1. Đơn giản hóa chẩn đoán bằng quang tăng hoạt trong điều kiện thực hành lâm sàng hiện nay Nguyễn Thị Bích Ngọc, BV Bạch Mai</p> <p>2. Tổng quan các dạng bào chế của các thuốc chẹn Alpha1 trong điều trị LUTS/BPH Nguyễn Hoàng Anh, ĐH Dược HN</p> <p>3. Một số tác dụng không mong muốn khi điều trị nội khoa LUTS/BPH Nguyễn Quang, BV Việt Đức</p> <p>4. Khảo sát đặc điểm tình dục của bệnh nhân tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt được điều trị nội khoa. Võ Minh Nhật, BV ĐHYD Huế</p> <p>5. Điều trị tăng sản lành tính tuyến tiền liệt bằng phương pháp nút động mạch tuyến tiền liệt: từ bằng chứng đến hành động Nguyễn Xuân Hiền, BV Tâm Anh</p>	<p>H.Trường: Sunflower 3 C.ĐỀ: Phẫu thuật Ghép thận Chủ tọa: TS.Trần Ngọc Khánh, TS. Lê Nguyễn Vũ, PGS.TS. Lê Anh Tuấn</p> <p>1. Nội soi ổ bụng cắt thận cho ghép: Kinh nghiệm qua 400 trường hợp Cao Quyết Thắng, BV103</p> <p>2. Kết quả trồng lại niệu quản vào bàng quang theo Lich-Gregoir cải biên trong phẫu thuật ghép thận từ người cho sống tại BV 108 Nghiêm Trung Hưng, BV 108</p> <p>3. Đánh giá kết quả của phương pháp cắm niệu quản vào bàng quang theo Lich-Grégoir trên bệnh nhân ghép thận Trần Ngọc Khánh, BV TƯ Huế</p> <p>4. Đánh giá kết quả phẫu thuật lấy thận trên người hiến sống có nội soi sau phúc mạc hỗ trợ Trần Ngọc Khánh, BV TƯ Huế</p> <p>5. Đánh giá kết quả PTNS xuyên phúc mạc lấy thận ghép trên người hiến sống Trần Ngọc Khánh, BV TƯ Huế</p> <p>6. Rửa thận ngược dòng trong ghép thận: Kinh nghiệm ban đầu Trần Ngọc Khánh, BV TƯ Huế</p>	<p>(Truyền hình trực tuyến) H.Trường: Sunflower 2 C.Đ: Bệnh thận cấp/mạn tính Chủ tọa: PGS.TS. Đinh Thị Kim Dung, TS. Nguyễn Minh Tuấn, TS. Nguyễn Bách, BSK2. Đặng Ngọc Tuấn Anh, TS. Nguyễn Thị Thu Hương</p> <p>1. Viêm cầu thận màng nguyên phát và chẩn đoán phân biệt với viêm cầu thận màng dolupus Nguyễn Bách, BV Thống Nhất</p> <p>2. Bệnh thận mạn tính là yếu tố nguy cơ quan trọng đối với COVID 19 mức độ nặng Phạm Quốc Toàn, BV 103</p> <p>3. So sánh độ lọc cầu thận theo công thức Cockcroft-Gault, MDRD và xạ hình thận có được chất phóng xạ Nguyễn Đình Vũ, BVTU Huế</p> <p>4. Đặc điểm tổn thương tim của Lupus đỏ hệ thống ở trẻ em Lê Thị Mỹ Duyên, BV Nhi Đồng 1</p>	<p>H.Trường: Lavender 1+Lavender 2 C.Đ: VIDEO Chủ tọa: PGS.TS. Thái Minh Sâm, PGS.TS. Đỗ Trường Thành, Th.S. Võ Văn Quý, TS. Trần Chí Thanh</p> <p>1. Các giải pháp kiểm soát chảy máu trong mổ của phẫu thuật nội soi cắt bướu thận Trang Võ Anh Vinh, BV Bình Dân</p> <p>2. PTNS có hỗ trợ Robot cắt một phần thận trong bướu thận vùng rốn Châu Quý Thuận, BV Chợ Rẫy</p> <p>3. PTNS sau phúc mạc có hỗ trợ robot cắt một phần thận Thái Minh Sâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>4. PTNS có hỗ trợ Robot tạo hình niệu quản bằng niêm mạc má Châu Quý Thuận, BV Chợ Rẫy</p> <p>5. PTNS có hỗ trợ Robot cắt túi thừa bàng quang và bóc nhân TTL Châu Quý Thuận, BV Chợ Rẫy</p>
----------------------------------	---	--	---	--

<p>6. Đánh giá triệu chứng đường tiêu dưới ở bệnh nhân nữ giới trên 40 tuổi. Nguyễn Trường An, ĐHYD Huế</p> <p>7. Đánh giá kết quả điều trị và chất lượng cuộc sống bệnh nhân bị tiêu do TSLTTTL được điều trị bằng phẫu thuật nội soi qua niệu đạo Lê Đình Khánh, ĐHYD Huế</p> <p>8. So sánh các biện pháp đánh giá mức độ sa tạng chậu bằng thang điểm POP-Q và bằng MRI Đoàn Vương Kiệt, BV ĐHYD HCM</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>7. Rửa ngược qua đường tĩnh mạch trong chuẩn bị thận ghép từ người cho sống Lê Nguyễn Vũ, BV Việt Đức</p> <p>8. Nhân một trường hợp ghép thận thành công ở bệnh nhân suy thận mạn lọc máu chu kỳ đồng nhiễm virus viêm gan b và c có HBV-DNA (+) và HCV-RNA (+) Nguyễn Đình Vũ, BV TƯ Huế</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>5. Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến cái thiện chức năng thận sau phẫu thuật điều trị sỏi niệu quản Đặng Văn Thắng, BV Đà Nẵng</p> <p>6. Khảo sát tình trạng rối loạn Lipid máu ở bệnh nhân sau ghép thận Nguyễn Thu Trang, BV Việt Đức</p> <p>7. Nghiên cứu nồng độ acid mycophenolic máu ở bệnh nhân sau ghép thận Đỗ Thị Mai Dung, BV Việt Đức</p> <p>8. Thảo luận</p>	<p>6. PTNS qua phúc mạc cắt một phần thận sử dụng ICG Nguyễn Thành Tuấn, BV Chợ Rẫy</p> <p>7. PTNS có hỗ trợ robot tạo hình niệu quản trong rò niệu quản-âm đạo Châu Quý Thuận, BV Chợ Rẫy</p> <p>8. PTNS ổ bụng nạo vét hạch trong cắt TTL triệt căn. Trần Chí Thanh, BV Việt Đức</p> <p>9. Áp dụng PTNS qua phúc mạc trong điều trị bướu rốn thận kèm sỏi thận Thái Minh Sâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>8. Thảo luận</p>
---	--	---	--

09h45-10h00 **Giải lao, teabreak**

<p>10h00-11h30</p>	<p>H.Trường: Sunflower 4 C.Đề: Điều trị sau ghép Chủ tọa: PGS.TS. Hà Phan Hải An, PGS.TS. Lê Việt Thắng, PGS. TS. Thái Minh Sâm, TS. Nguyễn Thế Cường</p> <p>1. Sử dụng thuốc ức chế miễn dịch có khoảng trị liệu hẹp trong ghép thận Hà Phan Hải An, ĐHY HN</p> <p>2. Phòng và điều chỉnh thuốc chống thải ghép cho người bệnh sau ghép thận nhiễm COVID19 Lê Việt Thắng, BV 103</p> <p>3. Đánh giá hiệu quả điều trị của perindopril ở bệnh nhân da hồng cầu sau ghép thận Đặng Ngọc Tuấn Anh, BV TƯ Huế</p> <p>4. Bệnh lý vi mạch sau ghép thận Nguyễn Thế Cường, BV Việt Đức</p> <p>5. Viêm tụy cấp sau ghép thận Nguyễn Thế Cường, BV Việt Đức</p> <p>6. Mô tả thực trạng viêm gan vi rút B,C trên bệnh nhân ghép thận tại BV Bạch Mai Lê Thị Thu Hằng, ĐHYHN</p> <p>7. Tổng Kết 30 Năm Ghép Thận tại bệnh viện Chợ Rẫy (TQ) Thái Minh Sâm, BV Chợ Rẫy</p> <p>8. Các yếu tố nguy cơ có liên quan đến tăng sinh CMV tái phát ở BN người lớn sau ghép thận tại BV Chợ Rẫy 2015-2018 Võ Ngọc Anh Thơ, BV Chợ Rẫy.</p> <p>9. COVID-19 liên quan đến tử vong ở BN ghép thận và lọc máu Hoàng Trung Vinh, HVQY</p> <p>10. Thảo luận</p>	<p>H.Trường: Sunflower 3 C.Đề: Niệu nhĩ, niệu nữ Chủ tọa: PGS.TS. Bùi Văn Chiền, TS. Phạm Ngọc Thạch, TS. Nguyễn Duy Việt, BSCK2. Phan Tùng Linh</p> <p>1. Kết quả điều trị dị tật cong dương vật không kèm lỗ tiểu thấp ở trẻ em Phạm Ngọc Thạch, BVND 2</p> <p>2. Kết quả điều trị dị tật bẩm sinh âm đạo trẻ em Phạm Ngọc Thạch, BVND 2</p> <p>3. Mô tả chức năng bàng quang liên quan đến hệ tiết niệu trên ở bệnh nhân sau mô dị tật nút đốt sống bẩm sinh Nguyễn Duy Việt, BV Nhi TƯ</p> <p>4. Kết quả điều trị dị tật cong dương vật không kèm lỗ tiểu thấp ở trẻ em Phạm Ngọc Thạch, BVND 2</p> <p>5. Đánh giá kết quả điều trị lỗ tiểu lệch thấp thể dương vật 1 thì có sử dụng vật cơ Dartos. Nguyễn Nhật Minh, ĐHYD Huế</p> <p>6. Phẫu thuật tạo hình âm đạo bằng vật phúc mạc trên bệnh nhân bất sản âm đạo Phạm Đức Minh, BV Chợ Rẫy</p> <p>7. Khảo sát chất lượng cuộc sống người bệnh sau phẫu thuật điều trị sa bàng quang bằng mảnh ghép tổng hợp qua ngã âm đạo Phạm Hữu Đoàn, BV Bình Dân</p> <p>8. Nghiên cứu tình trạng rối loạn tinh dục nữ ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn 5 chưa lọc máu Phạm Quang Đức, ĐHYHN</p> <p>9. Thảo luận</p>	<p>H.Trường: Sunflower 2 C.Đ: Mở mở Chủ tọa: PGS.TS. Nguyễn Văn Ân, TS. Đỗ Ngọc Thế, TS. Trương Hoàng Minh, BS CK2. Trần Văn Thành</p> <p>1. Đánh giá kết quả phẫu thuật cắt toàn bộ bàng quang đưa niệu quản ra da điều trị ung thư bàng quang Nguyễn Vũ Minh Thiện, BV GTVT</p> <p>2. Biến chứng ngoại khoa sau ghép thận: kinh nghiệm điều trị tại BVND 115 Trương Hoàng Minh, BV115</p> <p>3. Nhân 1 trường hợp áp dụng phương pháp Monti để mở niệu quản ra da qua một đoạn hồi tràng Nguyễn Văn Ân, BV ĐHYDHCM</p> <p>4. Tình hình chẩn đoán và điều trị chấn thương đường tiết niệu tại BV Chợ Rẫy Phạm Đức Minh, BV Chợ Rẫy</p> <p>5. Các tiến bộ kỹ thuật tác động đến kết quả phẫu thuật cắt bàng quang tận gốc và tạo hình bàng quang ruột Nguyễn Ngọc Châu, BV Bình Dân</p> <p>6. Nhận xét một số biến chứng sớm sau mổ cắt toàn bộ bàng quang: kinh nghiệm trên 65 cas Đỗ Ngọc Thế, BV 108</p> <p>7. Báo cáo 1 trường hợp ung thư túi thừa bàng quang Trần Thanh Tùng, ĐHYD Hải Phòng</p> <p>8. Thảo luận</p>	<p>H.Trường: Lavender 1+Lavender 2 C.Đề: Tiết niệu chung Chủ tọa: PGS.TS. Đỗ Đào Vũ, TS. Trương Thanh Tùng, TS. Nguyễn Duy Thịnh</p> <p>1. Polyp niệu quản không lồ: báo cáo trường hợp lâm sàng. Nguyễn Xuân Mỹ, BV ĐHYD Huế</p> <p>2. Áp dụng kỹ thuật V-flap để mở niệu quản ra da Nguyễn Văn Ân, BV ĐHYDHCM</p> <p>3. Chẩn đoán và điều trị Paraganglioma sau phúc mạc Trần Anh Vũ, BV Chợ Rẫy</p> <p>4. Vỡ bàng quang tự nhiên do viêm bàng quang sinh khí: nhân 1 trường hợp. Phạm Đức Minh, BV Chợ Rẫy</p> <p>5. Nhân một trường hợp U nang túi tinh ở BN hội chứng Zinner Phạm Anh Tuấn, BVĐK Ninh Bình</p> <p>6. Phân loại mô bệnh học các khối u thận ở người trưởng thành tại BVQY 103 Đặng Thái Trà, BVQY 103</p> <p>7. Đặc điểm nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan đến thông tiểu ở BN COVID 19 Đỗ Đào Vũ, BV Bạch Mai</p> <p>8. Viêm bàng quang kẽ ở bệnh nhân sử dụng katemin (Ca lâm sàng) Đỗ Đào Vũ, BV Bạch Mai</p> <p>9. Thảo luận</p>
---------------------------	---	---	---	---

Ghi chú:

- Chương trình còn đang cập nhật và chỉnh sửa đến ngày trước Hội nghị.

- Tham dự trực tuyến bằng một trong 2 cách sau:

(Hỗ trợ hội thảo trực tuyến: ĐT/Zalo: 0374 528 986

Email: 2021vuna@gmail.com)

1. Theo đường Link: <https://bit.ly/3jMJAeg>

2. Hoặc quét mã QR CODE:



CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP TỔ CHỨC



CHỦ TỊCH HỘI NGHỊ

PGS.TS. LÊ ĐÌNH KHÁNH, Chủ tịch VUNA, Bộ môn Ngoại ĐHYD Huế. ĐT: 0913453945. Email: ledinhkhanh@hotmail.com
TS.VŨ MẠNH DƯƠNG, Giám đốc Sở Y tế Tỉnh Ninh Bình. ĐT: 0912653144.

BAN ĐIỀU HÀNH HỘI NGHỊ

PGS.TS. LÊ ĐÌNH KHÁNH, Chủ tịch VUNA, Bộ môn Ngoại ĐHYD Huế. ĐT: 0913453945. Email: ledinhkhanh@hotmail.com
PGS.TS. TRẦN VĂN HINH, Phó CT, Tổng TK VUNA, Trưởng BM TN HVQY.ĐT: 0912015200. Email: hinhhvqy@gmail.com
BSCK2. PHẠM THỊ PHƯƠNG HẠNH, Phó Giám đốc Sở Y tế Tỉnh Ninh Bình.
ThS.BSCK2. PHẠM VĂN HIỆP, Giám đốc BVĐK Ninh Bình. ĐT: 0912267717. Email: hiep200264nb@gmail.com
TS. TRẦN ĐÌNH HƯNG, Giám đốc Bệnh viện QY 5, ĐT: 0902095111. Email: hungvien5nb@gmail.com
PGS.TS.NGÔ XUÂN THÁI, P.Tổng TK VUNA, Trưởng BM Tiết niệu ĐHYD TP HCM. ĐT: 0918017034. Email: drthai@ymail.com
PGS.TS. TRẦN ĐỨC, P.Tổng thư ký VUNA, Giám đốc TT TN-NK, BVTUQĐ 108. ĐT: 0983601972. Email: tranducb2108@gmail.com
TS. PHẠM NGỌC HÙNG, P.Tổng thư ký VUNA, Trưởng khoa Tiết niệu, BV TƯ Huế. ĐT: 0903591678. Email: drhungg@gmail.com
TS. ĐỖ NGỌC THẾ, Ủy viên BCH VUNA, Phó Trưởng khoa Niệu B, BVTUQĐ 108. ĐT: 0983452468. Email: dongocthe@yahoo.com
BSCK1. BÙI THỊ THU HÀ, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế Ninh Bình.

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC HỘI NGHỊ

GS.TS. VŨ TAM, Phó Chủ tịch VUNA, Trưởng ĐHYD Huế. ĐT: 0914042443. Email: votamdr@yahoo.com
GS.TS. TRẦN NGỌC SINH, BV ĐHYD TP Hồ Chí Minh.ĐT: 0983723493. Email: tnsinh09@yahoo.com
PGS.TS. VŨ LÊ CHUYỂN, Bệnh viện Tâm Anh, TPHCM. ĐT: 0913201845. Email: vulechuyen@gmail.com
PGS.TS.HÀ PHAN HẢI AN, Phó CT VUNA, ĐHY Hà Nội.ĐT:0913546992. Email: haphanhaian@yahoo.com
PGS.TS. VŨ NGUYỄN KHẢI CA, Khoa Tiết niệu BVĐHY Hà Nội. ĐT: 0913201845. Email: cakhnh2006@yahoo.com
PGS.TS. ĐỖ TRƯỜNG THÀNH, Trưởng vụ BCH VUNA, Trưởngkhoa TN BVViệt Đức. ĐT: 0913371690. Email: thanhvietnueu@yahoo.com
PGS.TS. HOÀNG LONG, BCH VUNA, Trưởng khoa Tiết niệu BVĐHYHà Nội. ĐT: 0912390514. Email: hoanglong70@gmail.com
PGS.TS. HOÀNG VĂN TÙNG, Ủy viên BCH VUNA. ĐT: 0903594851. Email: tunghoahue@yahoo.com
PGS.TS. ĐINH THỊ KIM DUNG, Ủy viên BCH VUNA.ĐT: 0912023013. Email: dungtdtkm@gmail.com
PGS.TS. ĐỖ GIA TUYẾN, Ủy viên BCH VUNA, GĐ TT Thận-TN BV Bạch Mai. ĐT: 0969746969. Email: dogiatuyen70@gmail.com
PGS.TS. TRẦN THỊ BÍCH HƯƠNG, P.Tổng Thư Ký BCH VUNA. ĐT: 0938817385. Email: huongtrandr@yahoo.com
TS. NGUYỄN PHƯƠNG HỒNG, Phó CT VUNA-North, TT Nam học BV Việt Đức. ĐT: 0913562429. Email: drhongvd@gmail.com
TS. NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG, BV ĐHY Hà Nội. ĐT: 0913316745. Email: huongthu1959@gmail.com
PGS.TS. NGUYỄN PHÚC CẨM HOÀNG, Phó Giám đốc BV Bình Dân. ĐT: 0913719346. Email: npchoang@gmail.com
PGS.TS. NGUYỄN TẤN VINH, Chủ tịch HUNA, Trưởng khoa niệu BV Bình Dân. ĐT: 0913715145. Email: dr.vinhnguyen.uro@gmail.com
PGS.TS. TRẦN LÊ LINH PHƯƠNG, BV FV TP HCM. ĐT: 0902771102. Email: linhphuongtranle@gmail.com
PGS.TS. THÁI MINH SÂM, BCH VUNA, Trưởng khoa Tiết niệu BV Chợ Rẫy. ĐT: 0918113666. Email: thaiminhsham@gmail.com
PGS.TS. ĐÀO QUANG OÁNH, Ủy viên BCH VUNA, BV Bình Dân. ĐT: 0902410255. Email: daoquangoanh@gmail.com
PGS.TS. VŨ SƠN, Ủy viên BCH VUNA, BV Trường ĐH Y Thái Bình.ĐT: 0912131080. Email: vsunoytb@yahoo.com.vn
PGS.TS. BÙI VĂN MẠNH, Ủy viên BCH VUNA, Trưởng BM Hồi sức HVQY. Email: drmanhbui@gmail.com
PGS.TS. LÊ VIỆT THẮNG, BCH VUNA-North, Trưởng khoa ThậnBVQY 103. ĐT: 0982249968. Email: lethangviet@yahoo.co.uk
PGS.TS. ĐẶNG THỊ VIỆT HÀ, Phó trưởng khoa Thận-TN BV Bạch Mai. ĐT: 0989015784. Email: dangvietha1968@gmail.com
PGS.TS. NGUYỄN VĂN ẮN, Ủy viên BCH VUNA, BV ĐHYD TPHCM. ĐT: 0908163284. Email: vanan63@yahoo.com
PGS.TS. ĐÀM VĂN CƯƠNG, Ủy viên BCH VUNA, Phó HT Trường ĐHYDCần Thơ. ĐT: 0949198669. Email: damvancuongct@gmail.com
TS. CHÂU QUÝ THUẬN, Phó trưởng khoa Tiết niệu, BV Chợ Rẫy. ĐT:0903626964. Email: drchau63@gmail.com
PGS.TS. NGUYỄN KHOA HÙNG, Phó hiệu trưởng ĐHYD Huế. ĐT:0914019218. Email: ngkhhung@yahoo.com
PGS.TS. NGUYỄN QUANG, BCH VUNA, GĐ TT Nam học BV Việt Đức. ĐT: 0903201919. Email: quangvietduc@gmail.com
PGS.TS. ĐỖ ĐÀO VŨ, PGĐ TTPHCN BV Bạch Mai. ĐT:0982041278. Email: dodaovu@bachmai.edu.vn
BSCK2. PHẠM HUY HUYỀN, Phó CT VUNA-North, Khoa Tiết niệu BV Xanh Pôn HN.ĐT: 0913091918. Email: bshuyenxp@gmail.com
BSCK2. TẠ PHƯƠNG DUNG, BCH VUNA, Bệnh viện Tâm Anh Tp HCM.,ĐT: 0913091918. Email: taphuongdung@yahoo.com
TS. DƯƠNG VĂN TRUNG, Ủy viên BCH VUNA-North, Trưởng khoa TN BV Bưu Điện. ĐT:0913534343. Email: trungnoisoai@yahoo.com
TS. NGUYỄN HỮU DŨNG, Ủy viên BCH VUNA-North, Trưởng khoa Lọc máu BV Bạch Mai. ĐT: 0913598993. Email:nhdungbm@gmail.com
TS. NGUYỄN HOÀI BẮC, Ủy viên BCH VUNA-North, Khoa ngoạiB Nam học BVĐHY Hà Nội. ĐT:0912611034. Email: drbac.uro@gmail.com
ThS. MAI BÁ TIẾN DŨNG, Ủy viên BCH VUNA, Trưởng khoa Nam học BV Bình Dân. ĐT: 0913809110. Email: maibatientung@gmail.com
TS.NGUYỄN THU HƯƠNG, Trưởng Khoa Thận-Lọc máu BV Nhi TƯ. Email: nguyenthuhuongnhp@gmail.com

BAN THƯ KÝ HỘI NGHỊ

TS. ĐỖ NGỌC THẾ, Phó Trưởng khoa Niệu B, BVTUQĐ 108. ĐT: 0983452468. Email: dongocthe@yahoo.com
TS. NGUYỄN MINH TUẤN, khoa Ngoại BV Bạch Mai. ĐT: 0904119944. Email: drminhtuan@gmail.com
TS. ĐỖ NGỌC SON, Phó trưởngkhoa Tiết niệu BV Việt Đức. ĐT: 0989208892. Email: dongocson1976@gmail.com